

Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày 24-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lường Thị Trang.

Bà Dương Thị Hồng Linh.

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Lệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Dương Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/TLST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1992, tại Huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ: (đã ly hôn); con: Có 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; về nhân thân: Ngày 12/5/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang khởi tố về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang từ ngày 7/5/2021 đến nay, có mặt.

2. Đoàn Văn G, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1995, tại Huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; về nhân thân: Ngày 12/5/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang khởi tố về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang từ ngày 07/5/2021 đến nay, có mặt.

3. Triệu Hoàng Đ, sinh ngày 28 tháng 3 năm 1997, tại Huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Đức L và bà Phan Thị X; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; về nhân thân: Ngày 12/5/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang khởi tố về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang từ ngày 07/5/2021 đến nay, có mặt.

- Bị Hại:

1, Triệu Hữu L, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2, Dương Công Đ, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Đức T, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Đ, xã D, huyện L, tỉnh Bắc Giang, vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng: Lê Thị H, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng tháng 02/2021 do tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện Y, tỉnh Bắc Giang diễn ra căng thẳng, không có việc làm nên Nguyễn Văn T, sinh năm 1992, trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Đoàn Văn G, sinh năm 1995, trú tại: Thôn C, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang và Triệu Hoàng Đ, sinh năm 1997, trú tại: Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã bàn bạc, thống nhất với nhau về việc đi trộm cắp xe mô tô của người khác để đem bán lấy tiền ăn chơi.

Khoảng 08 giờ 00 ngày 06/3/2021, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn G, Triệu Hoàng Đ cùng nhau đi xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash không lắp Biển kiểm soát từ phòng trọ của các bị cáo ở thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang về nhà của Triệu Hoàng Đ ở Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn với mục đích nếu thấy ai để xe mô tô sơ hở thì trộm cắp. Khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, sau khi ăn cơm tại nhà Triệu Hoàng Đ xong thì cả ba đối tượng rủ nhau đi trộm cắp xe mô tô, lúc này Triệu Hoàng Đ điều khiển xe mô tô Suzuki Smash đèo Nguyễn Văn T, Đoàn Văn G đi theo đường trục chính của xã T hướng ra Quốc lộ 1B, khi đi đến thôn L, xã T các đối tượng rẽ trái theo đường liên thôn đến đoạn nhà anh Triệu Hữu L, sinh năm 1989 ở thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì các đối tượng nhìn thấy xe mô tô biển kiểm soát 12P1-9065 nhãn hiệu Yamaha Nouvo, số máy: 5P11364516, số khung: RLCN5P110BY364508, màu trắng-đen của anh Triệu

Hữu L để trước cửa nhà, trên xe vẫn còn cắm chìa khóa, các đối tượng đi tiếp thêm khoảng 100 mét để quan sát xung quanh. Thấy đường vắng người qua lại, không có người trông coi tài sản nên ba đối tượng quyết định trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 12P1-9065. Ba đối tượng quay lại đi đến trước cửa nhà anh Triệu Hữu L, theo sự phân công, Nguyễn Văn T đứng ngoài đường canh giới còn Đoàn Văn G, Triệu Hoàng Đ trực tiếp vào dắt xe mô tô 12P1-9065 ra khỏi nhà anh L được khoảng 15 mét thì bắt đầu đề nổ máy nhưng không được, Đoàn Văn G tiếp tục đạp cần khởi động thì xe nổ máy được nên Đoàn Văn G điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12P1-9065 đi trước, Triệu Hoàng Đ và Nguyễn Văn T đèo nhau đi theo sau, cả ba đối tượng về đến phòng trọ ở thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang thì cất xe mô tô vừa trộm cắp được rồi đi ngủ. Đến sáng ngày 07/3/2021, Triệu Hoàng Đ tháo biển kiểm soát 12P1-9065 ra khỏi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo vừa trộm cắp được, rồi lắp vào xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash, đồng thời lắp biển kiểm soát 20L4-9648 vào xe mô tô Nouvo này. Sau khi bị mất xe mô tô, anh Triệu Hữu L tự xác định không có khả năng tìm thấy nên đã không trình báo sự việc tới Cơ quan chức năng. Do thấy xe mô tô Nouvo của Triệu Hữu L còn mới, hình thức đẹp nên cả ba đối tượng sử dụng làm phương tiện đi lại, đến ngày 06/5/2021 do bộ phận đề và cần khởi động của xe bị trục trặc nên Đoàn Văn G, Triệu Hoàng Đ đem xe đến cửa hiệu sửa xe của Lương Xuân Q, sinh năm 1984 ở thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang để sửa. Ngày 07/5/2021 Nguyễn Văn T, Đoàn Văn G, Triệu Hoàng Đ bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Bắc Giang bắt giữ do thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Y đồng thời Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế cũng thu hồi được xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo của anh Triệu Hữu L. Ngày 12/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can, ra lệnh tạm giam đối với các bị can về tội Trộm cắp tài sản để xử lý theo quy định, đồng thời có công văn phối hợp điều tra và chuyển giao tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ trộm cắp tài sản nêu trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn để điều tra làm rõ.

Để có căn cứ xử lý, ngày 11/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn ra Yêu cầu định giá tài sản số 102 trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bắc Sơn xác định giá trị của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo tại thời điểm bị trộm cắp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-ĐG ngày 15/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bắc Sơn kết luận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Nouvo, màu trắng – đen, biển kiểm soát 12P1-9065, số máy 5P11364516, số khung RLCN5P110BY364508, năm sản xuất 2011, xe cũ đã qua sử dụng tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị 6.033.000đ (Sáu triệu không trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Ngày 26/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T, Đoàn Văn G, Triệu Hoàng Đ về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự để xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình đấu tranh mở rộng vụ án, xác định được ngoài lần trộm cắp xe mô tô ngày 06/3/2021 tại thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì các bị cáo Nguyễn Văn T, Đoàn Văn G, Triệu Hoàng Đ còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản khác trên địa bàn huyện B, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể như sau:

Khoảng 11 giờ 00 ngày 11/4/2021, khi Nguyễn Văn T, Đoàn Văn G, Triệu Hoàng Đ đang ở trong phòng trọ tại thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang thì Nguyễn Văn T, Đoàn Văn G và Triệu Hoàng Đ bàn nhau tiếp tục đi trộm cắp xe mô tô, do Triệu Hoàng Đ nói mệt nên nghỉ tại phòng trọ. Sau đó, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash (lúc này đang gắn biển kiểm soát 12P1-9065) đi đến thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì phát hiện trong sân nhà bà Lê Thị H có để 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu vàng – đen, biển kiểm soát 12D1-064.92, số máy: 5C64929617, số khung: RLCS5C640CY929618 của Dương Công Đ, sinh năm 1984, trú tại: Thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, trên xe có cắm chìa khóa. Sau khi quan sát thấy vắng người, Đoàn Văn G ngồi trên xe mô tô Suzuki Smash, đợi ở ngoài đường cạnh giới còn Nguyễn Văn T đi vào sân nhà bà H dắt chiếc xe mô tô 12D1-064.92 ra ngoài đường rồi nổ máy điều khiển đi theo Quốc lộ 1B để về phòng trọ tại thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Trên đường đi thì Đoàn Văn G về đến phòng trọ trước còn Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12D1-064.92 về đến thị trấn N, huyện T, tỉnh Bắc Giang thì xe hết xăng, lúc này Nguyễn Văn T gọi điện thoại cho Đoàn Văn G để mang xăng lên, sau đó Đoàn Văn G và Triệu Hoàng Đ đi mua xăng đem đến cho Nguyễn Văn T đổ vào bình xăng của xe mô tô 12D1-064.92 rồi cả ba đôi tượng tiếp tục cùng nhau mang xe mô tô 12D1-064.92 vừa trộm cắp được về phòng trọ. Ngày 12/4/2021, Nguyễn Văn T mở cốp xe mô tô 12D1-064.92 thấy có 01 ví da đựng: 01 Giấy phép lái xe mang tên Dương Công Đ, 01 Đăng ký xe mô tô 12D1-064.92, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 Bảo hiểm xe mô tô 12D1-064.92, Nguyễn Văn T đưa giấy đăng ký xe mô tô cho Đoàn Văn G để G đem xe đi bán. Đoàn Văn G đem chiếc xe mô tô 12D1-064.92 đến bán cho Nguyễn Đức T, sinh năm 1990, trú tại: Thôn Đ, xã D, huyện L, tỉnh Bắc Giang được 6.000.000đ (sáu triệu đồng) rồi Đoàn Văn G cầm tiền về đưa cho Nguyễn Văn T. Sau đó Nguyễn Văn T, Đoàn Văn G, Triệu Hoàng Đ cùng nhau chi tiêu hết số tiền này.

Ngày 14/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 126 trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bắc Sơn xác định giá trị của chiếc xe mô tô bị trộm cắp nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 15/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bắc Sơn kết luận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu vàng – đen, biển kiểm soát 12D1-064.92, số máy: 5C64929617, số khung: RLCS5C640CY929618 tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị 7.766.000đ (bảy triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Ngày 15/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn Quyết định khởi tố bổ sung vụ án hình sự Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 11/4/2021 tại thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Đối với 01 (một) chiếc ví da, của Dương Công Đ, do các bị cáo đã làm mất, Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được; bị hại Dương Công Đ không cung cấp được tài liệu để xác định giá trị, nên không có cơ sở để định giá đối với chiếc ví này.

Đối với 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Dương Công Đ, 01 (một) Bảo hiểm xe mô tô 12D1-064.92 do các bị cáo đã làm mất nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để truy tìm.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại trong vụ án là anh Trần Hữu L và Dương Công Đ có đơn đề nghị trả lại xe mô tô bị mất trộm và không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đức T yêu cầu bị cáo Đoàn Văn G hoàn trả lại số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng) là tiền mà T đã trả cho Đoàn Văn G để mua xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius.

Bản Cáo trạng số 29/CT-VKSBS-HS, ngày 09/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Đoàn Văn G và Triệu Hoàng Đ về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Bản cáo trạng truy tố; bị cáo Đoàn Văn G chấp nhận trả lại cho người liên quan anh Nguyễn Đức T số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng) theo như yêu cầu của anh Nguyễn Văn T; những người bị hại yêu cầu được xin lại tài sản là những chiếc xe mô tô đã bị các bị cáo lấy trộm và yêu cầu xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật, ngoài ra những người bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Đoàn Văn G và Triệu Hoàng Đ phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt các bị cáo

Nguyễn Văn T, Đoàn Văn G và Triệu Hoàng Đ từ 12 đến 18 tháng tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị hại Triệu Hữu L 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Nouvo, màu trắng-đen, số máy: 5P11364516, số khung: RLCN5P110BY364508, xe cũ đã qua sử dụng, kèm theo 01 (một) Biển kiểm soát 12P1-9065; Trả lại cho bị hại Dương Công Đ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Sirius, màu vàng-đen, biển kiểm soát 12D1-064.92, số máy: 5C64929617, số khung: RLCS5C640CY929618, xe cũ, đã qua sử dụng; 01 chìa khóa xe; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô mang tên Vy Văn T; 01 (một) Giấy phép lái xe mang tên Dương Công Đ.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 357, 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015. bị cáo Đoàn Văn G có trách nhiệm trả lại cho người liên quan anh Nguyễn Đức T số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng); Bị hại anh Trần Hữu L và Dương Công Đ không có yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

Các bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa người liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ. Các bị cáo, bị hại và Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử; nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 06/3/2021, tại nhà của Triệu Hữu L, thuộc thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn G và Triệu Hoàng Đ đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Nouvo, màu sơn trắng – đen, mang biển kiểm soát 12P1-9065 của Trần Hữu L, qua định giá, xe mô tô có giá trị là 6.033.000đ (Sáu triệu không trăm ba mươi ba nghìn đồng). Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 11/4/2021, tại nhà của bà Lê Thị H, thuộc thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn G và Triệu Hoàng Đ tiếp tục có hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu vàng – đen, mang

biển kiểm soát 12D1-064.92, của Dương Công Đ, trú tại thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, qua định giá xe mô tô có giá trị là 7.766.000^d (bảy triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn đồng). Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Nguyễn Văn T, Đoàn Văn G, Triệu Hoàng Đ phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Cáo trạng số 29/CT-VKSBS-HS, ngày 09/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Đoàn Văn G, Triệu Hoàng Đ phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn xã T và xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, thể hiện sự coi thường pháp luật. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do muốn có tiền để phục vụ mục đích cá nhân nên cố tình phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục các bị cáo và răn đe làm gương cho những người khác có ý định phạm tội tương tự.

[5] Đây là vụ án đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản nên có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[6] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt; về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân xấu vì đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang khởi tố về tội Trộm cắp tài sản trong vụ án khác; tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[7] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Các bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[9] Đối với Nguyễn Đức T là người đã mua xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu vàng–đen, mang biển kiểm soát 12D1-064.92, của Đoàn Văn G, xét thấy Nguyễn Đức T không biết đây là xe mô tô do các bị cáo trộm cắp mà có, quá trình điều tra Nguyễn Đức T đã tích cực phối hợp với Cơ quan điều tra, do đó không có cơ sở để xử lý Nguyễn Đức T về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Văn G chấp nhận trả lại cho người liên quan anh Nguyễn Đức T số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng) tiền bán xe theo như yêu cầu của anh Nguyễn Đức T; những người bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[11] Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Nouvo, màu trắng–đen, số máy: 5P11364516, số khung: RLCN5P110BY364508, xe cũ đã qua sử dụng, kèm theo 01 (một) Biển kiểm soát 12P1-9065. Vật chứng này Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn tiếp nhận bàn giao từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế. Tiến hành xác minh cho thấy chiếc xe mô tô này thuộc quyền sở hữu của Triệu Hữu L nên trả lại chiếc xe cho Triệu Hữu L.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Sirius, màu vàng–đen, biển kiểm soát 12D1-064.92, số máy: 5C64929617, số khung: RLCS5C640CY929618, xe cũ, đã qua sử dụng, kèm theo 01 chìa khóa xe; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô mang tên Vy Văn T; 01 (một) Giấy phép lái xe mang tên Dương Công Đ. Tiến hành xác minh cho thấy thuộc quyền sở hữu của Dương Công Đ nên trả lại cho Dương Công Đ.

[12] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a, khoản 3, Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 357, 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Đoàn Văn G, Triệu Hoàng Đ phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 07 tháng 5 năm 2021.

2.2. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn G 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 07 tháng 5 năm 2021.

2.2. Xử phạt bị cáo Triệu Hoàng Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 07 tháng 5 năm 2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đoàn Văn G phải có trách nhiệm trả lại cho người liên quan anh Nguyễn Đức T số tiền mua xe là 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

4. Về vật chứng của vụ án:

Trả lại cho bị hại anh Triệu Hữu L 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Nouvo, màu trắng-đen, số máy: 5P11364516, số khung: RLCN5P110BY364508, xe cũ đã qua sử dụng, kèm theo 01 (một) Biển kiểm soát 12P1-9065.

Trả lại cho bị hại Dương Công Đ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Sirius, màu vàng-đen, biển kiểm soát 12D1-064.92, số máy: 5C64929617, số khung: RLCS5C640CY929618, xe cũ, đã qua sử dụng; 01 chìa khóa xe; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô mang tên Vy Văn T; 01 (một) Giấy phép lái xe mang tên Dương Công Đ.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 9 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

5. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Đoàn Văn G, Triệu Hoàng Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Đoàn Văn G phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự, tổng cộng bị cáo Đoàn Văn G phải chịu 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) tiền án phí để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì

người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Đức